

ỦY BAN DÂN TỘC

Số: 329/QĐ-UBDT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra
công tác cải cách hành chính năm 2018

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 820/QĐ-UBDT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của Ủy ban Dân tộc;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Trưởng Đoàn kiểm tra, các thành viên Đoàn kiểm tra và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. *nh*

Noi nhận: *✓*

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- BT, CN UB (để b/c);
- Công TT Điện tử UBDT;
- Lưu: VT, TCCB. 6

KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THÚ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM



Nông Quốc Tuấn
Nông Quốc Tuấn



ỦY BAN DÂN TỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 329/QĐ-UBDT ngày 15/6/2018
của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, các quy định của Ủy ban Dân tộc và các bộ, ngành có liên quan về công tác cải cách hành chính và công tác tổ chức bộ đài với các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc nhằm phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục và tháo gỡ những tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính và công tác tổ chức cán bộ;

- Nhằm đánh giá chính xác kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính năm 2018, chỉ ra những mặt còn hạn chế, tồn tại, kịp thời chấn chỉnh, đề xuất biện pháp, giải pháp để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ công tác cải cách hành chính những năm tiếp theo; thông qua kiểm tra kịp thời ghi nhận những kết quả đạt được, biểu dương những Vụ, đơn vị thực hiện tốt, có đổi mới trong công tác cải cách hành chính đem lại hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Đồng thời, chấn chỉnh, phê bình những Vụ, đơn vị chưa chủ động, chưa tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của công chức, viên chức Vụ, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ quy định của pháp luật, đảm bảo chất lượng, khách quan, không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn bình thường của Vụ, đơn vị và cá nhân là đối tượng được kiểm tra;

- Nội dung kiểm tra bám sát thẩm quyền về công tác cán bộ; các nội dung cải cách hành chính của Trung ương và của Ủy ban Dân tộc;

- Hồ sơ kiểm tra phải được lập đầy đủ và lưu trữ theo đúng quy định.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra chung (đối với cả Vụ, đơn vị được kiểm tra và các Vụ, đơn vị tự kiểm tra)

1.1. Công tác cải cách hành chính

- Việc thực hiện Quyết định số 820/QĐ-UBDT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của Ủy ban Dân tộc (*tính đến ngày kiểm tra*);
- Việc tham mưu xây dựng các báo cáo theo yêu cầu của các Ban, Bộ, ngành liên quan;
- Việc thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao (*nếu có*);
- Việc tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật của Vụ, đơn vị;
- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước, trong giải quyết thủ tục hành chính tại Vụ, đơn vị và một số phần mềm ứng dụng khác;
- Các nội dung khác có liên quan đến công tác cải cách hành chính.

1.2. Công tác tổ chức cán bộ

- a) Việc tự kiểm tra, rà soát việc thực hiện công tác cán bộ.
- b) Việc xây dựng, triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm, việc bố trí, sắp xếp sử dụng công chức và người lao động (*nếu có*).
- c) Việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức bộ máy, biên chế; việc ký các hợp đồng lao động; quản lý hồ sơ công chức, viên chức đang lưu giữ, bảo quản tại đơn vị (*Đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban Dân tộc*).

2. Đối với các Vụ, đơn vị được kiểm tra (Báo cáo thêm các nội dung tại phụ lục kèm theo Kế hoạch)

(Báo cáo có tài liệu kiểm chứng gồm bản in và bản scan kèm theo)

III. HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN VÀ THÀNH PHẦN ĐOÀN KIỂM TRA

1. Hình thức kiểm tra

- Kiểm tra theo Kế hoạch đối với đối tượng được kiểm tra (*có thông báo trước*);
- Tự kiểm tra (*đối với các Vụ, đơn vị không thuộc đối tượng kiểm tra*).

2. Đối tượng kiểm tra

2.1. Khối Vụ quản lý hành chính: Văn phòng Ủy ban, Vụ Tuyên truyền, Vụ Pháp chế và Vụ Kế hoạch - Tài chính.

2.2. Khối đơn vị sự nghiệp: Trung tâm Thông tin và Nhà khách Dân tộc.

4. Thời gian kiểm tra: Quý III và Quý IV năm 2018 (*đối với kiểm tra theo kế hoạch sẽ có thời gian cụ thể thông báo chi tiết gửi các Vụ, đơn vị*).

3. Thành phần Đoàn kiểm tra (Theo phụ lục kèm theo Kế hoạch)

IV. KINH PHÍ: Chi từ nguồn kinh phí cải cách hành chính năm 2018 theo Quyết định số 820/QĐ-UBDT ngày 29/12/2017.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Tổ chức cán bộ

a) Trình lãnh đạo Ủy ban Dân tộc ban hành kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính và công tác tổ chức cán bộ năm 2018;

b) Lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ (trưởng Đoàn kiểm tra) thông báo kế hoạch chi tiết cho các đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc trước khi tiến hành kiểm tra; tổ chức thực hiện kiểm tra theo các nội dung tại Kế hoạch và thông báo cho các đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc được kiểm tra về kết quả kiểm tra; tổng hợp, báo cáo với Lãnh đạo Ủy ban Dân tộc.

2. Các Vụ, đơn vị

a) Đối với các đơn vị được kiểm tra, tiến hành tự kiểm tra các tổ chức trực thuộc đơn vị, xây dựng báo cáo và các bảng biểu kèm theo gửi về Ủy ban Dân tộc (*qua Vụ Tổ chức cán bộ*) 15 ngày trước khi Đoàn kiểm tra của Ủy ban Dân tộc làm việc tại đơn vị;

b) Các Vụ, đơn vị không thuộc đối tượng được kiểm tra trực tiếp, xây dựng kế hoạch tự kiểm tra công tác cải cách hành chính và công tác tổ chức cán bộ năm 2018 của đơn vị, tiến hành tự kiểm tra và gửi báo cáo kết quả kiểm tra về Ủy ban Dân tộc (*qua Vụ Tổ chức cán bộ*) **trước ngày 05/12/2018**;

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2018 của Ủy ban Dân tộc. Trong quá trình thực hiện nếu cần sửa đổi, bổ sung đề nghị các Vụ, đơn vị phản ánh kịp thời về Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm xem xét quyết định./. *(ký)*

ỦY BAN DÂN TỘC

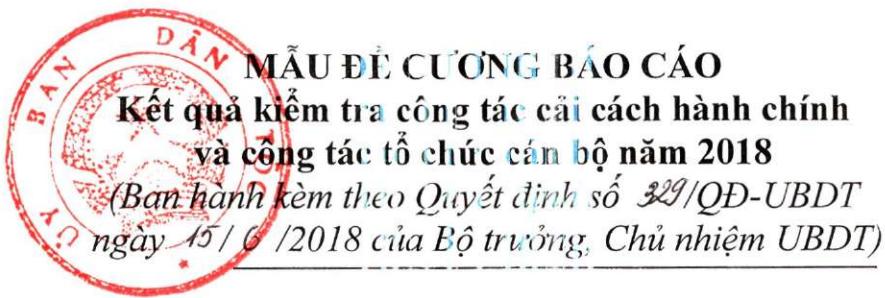


Phụ lục

KẾ HOẠCH KIỂM TRA CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2018
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 329/QĐ-UBDT ngày 15 / 6 /2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBKT)

TT	Kiểm tra đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Đoàn kiểm tra	Ghi chú
1.	Văn phòng Ủy ban	<p>1. Nội dung kiểm tra chung (theo nội dung kiểm tra của kế hoạch)</p> <p>2. Nội dung kiểm tra thêm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc thực hiện cung cấp thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4; - Việc duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015. 			Đoàn kiểm tra số 1: 1. Ông Lý Bình Huy, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Trưởng đoàn; 2. Ông Trần Kiên, Trưởng phòng Văn thư - Lưu trữ, Văn phòng Ủy ban, Thành viên; 3. Ông Hà Trọng Nghĩa, Chuyên viên Chính Vụ Tổ chức cán bộ, Thư ký.	
2.	Trung tâm Thông tin	<p>1. Nội dung kiểm tra chung (theo nội dung kiểm tra của kế hoạch)</p> <p>2. Nội dung kiểm tra thêm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2018; - Công tác triển khai Kiến trúc chính phủ điện tử; - Việc thực hiện cung cấp thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4; - Báo cáo tỷ lệ văn bản điện tử trao đổi giữa các Vụ, đơn vị thuộc UBKT; - Báo cáo tỷ lệ Thủ trưởng các Vụ, đơn vị sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong xử lý công việc; - Báo cáo ứng dụng công nghệ thông tin gửi Bộ Thông tin và Truyền thông. 	Hoàn thành trước ngày 30/9/2018	Tại trụ sở đơn vị		Trưởng Đoàn lập kế hoạch chi tiết về thời gian, thông báo cho đơn vị được kiểm tra để phối hợp thực hiện

3.	Vụ truyền Tuyên	<p>1. Nội dung kiểm tra chung (theo nội dung kiểm tra của kế hoạch)</p> <p>2. Nội dung kiểm tra thêm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc tuyên truyền công tác cải cách hành chính bằng hình thức tọa đàm, sân khấu hóa, tổ chức hội thi, ... 	Hoàn thành trước ngày 30/9/2018	Tại trụ sở đơn vị	<p>Đoàn kiểm tra số 2:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ông Phạm Thúc Thủy, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Trưởng đoàn; 2. Ông Nguyễn Thanh Tùng, Chuyên viên Chính Vụ Tổ chức cán bộ; 3. Bà Ngô Châu Giang, Chuyên viên chính Vụ Tổ chức cán bộ, Thư ký.
4.	Vụ Pháp chế	<p>1. Nội dung kiểm tra chung (theo nội dung kiểm tra của kế hoạch)</p> <p>2. Nội dung kiểm tra thêm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động kiểm tra thực tế tình hình thi hành pháp luật của UBNDT. 			
5.	Vụ Kế hoạch - Tài chính	<p>1. Nội dung kiểm tra chung (theo nội dung kiểm tra của kế hoạch)</p> <p>2. Nội dung kiểm tra thêm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc triển khai cụ thể hóa các văn bản hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập của UBNDT. 	Hoàn thành trước ngày 30/9/2018	Tại trụ sở đơn vị	<p>Đoàn kiểm tra số 3:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Bà Lù Thị Lai, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Trưởng đoàn; 2. Ông Nguyễn Chí Tuấn, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thành viên; 3. Bà Lê Thị Thiêm, Chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Thư ký.
6.	Nhà khách Dân tộc	Theo nội dung kiểm tra chung của kế hoạch			



MẪU ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả kiểm tra công tác cải cách hành chính

và công tác tổ chức cán bộ năm 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 229/QĐ-UBDT
ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBDT)

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC VÀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ

(Theo nội dung kiểm tra của Kế hoạch)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG, NHỮNG TỒN TẠI, VƯỚNG MẮC VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (NẾU CÓ)

1. Đánh giá chung

2. Nhữn^g tồn tại, vướng mắc

3. Kiến nghị, đề xuất

III. CÁC GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC VÀ ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC CCHC TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Giải pháp

1.2. Giải pháp đối với Vụ, đơn vị

1.2. Giải pháp đối với Ủy ban Dân tộc

2. Định hướng công tác cải cách hành chính trong thời gian tới